

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP TỰ ĐỊNH HƯỚNG TRONG HỌC CHẾ TÍN CHỈ THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

ThS. NGUYỄN THỊ CẨM VÂN*

Một trong những nguyên tắc cơ bản của phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ (HCTC) là cho phép sinh viên (SV) được lựa chọn nội dung học, thời gian học, lộ trình học phù hợp với năng lực và điều kiện của chính họ. Để đáp ứng được điều này, bản thân SV phải có tinh thần tự giác, tích cực và nhất là phải có phương pháp học tập chủ động. *Học tập tự định hướng* (HTTĐH) là hoạt động thể hiện sự chủ động cao của người học trong toàn bộ quá trình học tập.

1. Học tập tự định hướng

HTTĐH (self-directed learning) đã được các nhà nghiên cứu giáo dục đưa ra và xây dựng cơ sở lý luận từ khoảng 50 năm trước. Các tác giả như: Cyril Houle, Allen Tough, Malcolm Knowles đã góp phần xây dựng nền tảng lý luận ban đầu cho HTTĐH. Cho đến nay, với sự phát triển nhiều ý tưởng mới, HTTĐH đã được quan tâm nghiên cứu và ứng dụng rộng rãi trên thế giới, đặc biệt là tại Mỹ (1). Có thể hiểu HTTĐH là *quá trình học tập theo phương hướng do người học tự xác định từ nhu cầu học tập của chính mình*. Theo đó, từ nhu cầu, hứng thú và điều kiện học tập của bản thân, người học chủ động xác định phương hướng học tập, xây dựng kế hoạch học tập, thực hiện kế hoạch và đánh giá kết quả học tập. Hay, quá trình HTTĐH là quá trình học tập chủ động ở mức độ cao của người học ngay từ giai đoạn đầu xác định phương hướng, chiến lược cho việc học tập.

Trong lĩnh vực học tập, phương hướng học tập bao gồm các yếu tố cơ bản: *mục đích học tập* (học để làm gì?), *nội dung học tập* (học những gì?), *phương pháp học tập* (học bằng cách nào?), *kế hoạch học tập* (học như thế nào?), *thời gian học tập* (học khi nào?), *địa điểm học tập* (học ở đâu?). Từ đó có thể thấy, phương hướng học tập là tổng hợp nhiều yếu tố mang tính cách cá nhân, có thể thay đổi theo từng người học hay từng nhóm người học cũng như sự chi phối của năng lực, điều kiện và phong cách học tập của người học.

Tùy theo bối cảnh, môi trường diễn ra HTTĐH, sự chủ động trong việc xác định phương hướng học tập

của người học sẽ khác nhau. Khi hoạt động HTTĐH diễn ra bên ngoài các hình thức tổ chức dạy học chính thức thì phương hướng học tập hoàn toàn do từng cá nhân người học quyết định. Nhưng khi hoạt động HTTĐH diễn ra trong phạm vi nhà trường, trong không gian lớp học, theo chương trình đào tạo cụ thể, thì địa điểm học tập đã được xác định, bối cảnh học tập giống nhau, mục đích học tập đã xác định (phù hợp với mục tiêu đào tạo). Khi đó, tùy theo nhu cầu, trình độ, khả năng và điều kiện học tập của mình, người học được chủ động lựa chọn: mục tiêu phấn đấu của cá nhân, từng chủ đề cụ thể trong nội dung học tập, thời gian học tập, kế hoạch học tập, phương pháp học tập...

Ngoài ra, HCTC tạo điều kiện cho người học được chủ động thời gian, cách thức hoàn thành chương trình theo năng lực, điều kiện học tập riêng của mỗi cá nhân. Người học được chủ động xây dựng lộ trình học tập, xác định kế hoạch cho từng học kỳ và cho toàn khóa với sự trợ giúp của giảng viên (GV), cố vấn học tập... (2).

2. Sự phù hợp giữa HTTĐH và HCTC

Một trong những đặc trưng cơ bản của HCTC là đề cao tính chủ động, đề cao khả năng tự nghiên cứu, tự đào tạo của người học.

1) Người học là trung tâm của quá trình dạy học. Việc đào tạo theo HCTC chú ý đến nhu cầu, điều kiện học tập và năng lực của từng cá thể người học, tạo điều kiện cho người học tự tối ưu hóa quá trình học tập, dựa trên các ràng buộc về năng lực, thời gian, tài chính, sức khỏe của cá nhân và hệ thống hỗ trợ. Còn trong hoạt động HTTĐH, người học thảo luận với GV để quyết định kế hoạch học tập của cá nhân, lựa chọn những chủ đề học tập cụ thể nhằm đáp ứng mục tiêu của cá nhân và đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo, quyết định phương thức thực hiện nhiệm vụ học tập theo điều kiện của bản thân để đạt hiệu quả học tập.

2) Đề cao sự tự chủ của người học. Phương thức đào tạo theo HCTC xem tự học là thành phần

* Khoa Sư phạm kĩ thuật, Trường Đại học Sài Gòn

hợp pháp trong cơ cấu giờ học của người học. Người học chủ động lập kế hoạch học tập cho từng học kì và cho toàn khóa với sự trợ giúp của cố vấn học tập. Trong khi đó nguyên tắc của HTTĐH là: người học phải chủ động trong các khâu của quá trình học tập; phải xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực, hoàn cảnh và điều kiện của bản thân. Trong HTTĐH, sự chủ động của cá nhân người học là yếu tố chủ chốt của quá trình. GV vừa là người hỗ trợ, vừa là cố vấn giúp người học lựa chọn được phương thức học tập phù hợp, đồng thời cũng phù hợp với mục tiêu của quá trình đào tạo.

3) Phát huy tính tích cực của người học. Dạy học phát huy tính tích cực là xu hướng giáo dục tiên bộ, xu hướng cải tiến việc dạy và học. Xét theo phương thức đào tạo theo HCTC: chú trọng giảm giờ học lí thuyết, tăng cường thực hành, tự học để đảm bảo chương trình, nội dung và hiệu quả của môn học. Điều này cũng phù hợp với hoạt động HTTĐH, khi các dấu hiệu của tính tích cực đều được thể hiện: người học tự lực thực hiện nhiệm vụ học tập qua các hoạt động phát hiện, giải quyết vấn đề; tự xác định phương hướng, xây dựng kế hoạch học tập và thực hiện nhiệm vụ học tập tự học ở mức độ cao.

Những đặc điểm trên thể hiện sự tương thích của HTTĐH với HCTC, mở ra khả năng vận dụng hoạt động HTTĐH vào quá trình đào tạo theo HCTC.

3. Tổ chức hoạt động HTTĐH trong dạy học các học phần

Việc tổ chức hoạt động HTTĐH có thể thực hiện ở tất cả các hoạt động của GV trong phương thức đào tạo theo HCTC: - Hoạt động dạy học các học phần của GV bộ môn; - Hoạt động tư vấn học tập của GV, cố vấn học tập; - Hoạt động hướng dẫn SV thực hiện tiểu luận, khóa luận, nghiên cứu khoa học...

Đối với hoạt động dạy học các học phần, việc tổ chức HTTĐH có thể thực hiện các bước như sau:

1) Giai đoạn chuẩn bị

- *Chuẩn bị của GV:* + Lựa chọn những nội dung bài học có thể vận dụng để tổ chức HTTĐH (nội dung mang tính tổng hợp, yêu cầu SV phải vận dụng những kiến thức, kĩ năng cơ sở để giải quyết vấn đề; nội dung có thời lượng đủ để SV lựa chọn chủ đề, lập kế hoạch và thực hiện các nhiệm vụ học tập...); + Chuẩn bị cơ sở tri thức làm nền tảng: hướng dẫn các kiến thức kĩ năng cơ sở, bổ sung những kiến thức kĩ năng cần thiết để SV thực hiện các nhiệm vụ học tập; + Dự kiến trước các chủ đề cụ thể để SV lựa chọn (chủ đề phải đáp ứng được mục tiêu của bài học; môn học và mục tiêu của chương trình đào tạo). GV nên dự kiến nhiều

chủ đề liên quan đến các khía cạnh của bài học để SV có thể lựa chọn phù hợp với hứng thú, năng lực và điều kiện riêng; + Chuẩn bị tài liệu và cơ sở vật chất cần thiết; + Thông tin cho SV biết mục tiêu, thời lượng dành cho bài học, các tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập.

- *Chuẩn bị của SV:* + Tự đánh giá năng lực của bản thân theo mục tiêu của bài học. Quá trình tự đánh giá yêu cầu SV phải chấp nhận những điểm mạnh và điểm yếu của họ một cách trung thực; + Xác định nhu cầu, hứng thú học tập của bản thân (lĩnh vực nội dung phù hợp với năng lực và hứng thú của cá nhân); + Xác định điều kiện riêng của bản thân có thể đáp ứng việc học tập, tự đánh giá điều kiện của bản thân (điều kiện về tài chính và dụng cụ thiết bị).

Mục tiêu	Các năng lực và kĩ năng đáp ứng mục tiêu	Tự đánh giá mức độ
Mục tiêu 1	- Kĩ năng chuyên môn -	
Mục tiêu 2	- Tư duy sáng tạo -	
Mục tiêu 3	- Thuyết trình báo cáo -	

2) Giai đoạn xác định phương hướng học tập

- GV hướng dẫn, hỗ trợ SV xác định phương hướng học tập theo năng lực, nhu cầu và điều kiện của mình: + Xác định mục tiêu học tập (mục tiêu phấn đấu) trong lĩnh vực nội dung bài học. Từ đó, SV lựa chọn các chủ đề phù hợp từ những chủ đề do GV gợi ý (hoặc tự đề xuất chủ đề) và phù hợp với mục tiêu bài học mà GV đã công bố; + Xác định phương pháp học tập: nghiên cứu tài liệu, tổng hợp, phân tích, thực nghiệm kiểm chứng, thực hành rèn luyện...; + Xác định điều kiện thực hiện: xác định các nguyên vật liệu, thiết bị cần thiết; thời gian thực hiện kế hoạch (thời gian này phải phù hợp với thời lượng của bài học mà GV đã thông báo).

- Dựa trên phương hướng, chiến lược học tập mà SV đã xác định, GV thống nhất với SV về các nhiệm vụ học tập cụ thể, các sản phẩm phải thực hiện và tiêu chí đánh giá sản phẩm học tập.

3) Giai đoạn tổ chức thực hiện

- GV thảo luận cùng SV để thống nhất kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ học tập theo từng chủ đề mà mỗi SV đã chọn lựa: các bước thực hiện, các nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện mỗi bước công việc, yêu cầu của mỗi giai đoạn...

~ Ví dụ: Kế hoạch thực hiện chủ đề *Thiết kế bộ sưu tập đầm liền thân*.

Các bước thực hiện	Nhiệm vụ	Phương pháp thực hiện	Thời lượng	Yêu cầu
Chuẩn bị	Tim cảm hứng, hình ảnh thể hiện ý tưởng	- Sưu tầm hình ảnh trên internet và tạp chí. - Cắt dán và trình bày trên giấy canson	3 tiết	Hoàn tất bảng cảm hứng
Thực hiện	- Phân tích màu sắc, hoa tiết, khối hình - Lên ý tưởng bộ sưu tập - Nghiên cứu chất liệu, màu sắc chính của bộ sưu tập	- Vẽ màu sắc chính và phụ bằng màu nước. - Cắt dán các mẫu vải chính và phụ vào giấy canson - Vẽ các mẫu thiết kế bằng màu nước trên giấy canson	2 tiết	- Phác thảo 6 mẫu trong bộ sưu tập - Thực hiện hoàn tất bảng vải, bảng màu
	Thực hiện bảng phụ kiện, phụ trang	Trình bày phụ kiện trên giấy canson	5 tiết	Hoàn tất bảng phụ kiện, phụ trang
	Hoàn tất hồ sơ bộ sưu tập	Đóng các tài liệu rời thành tập	5 tiết	Bộ hồ sơ đầy đủ các tài liệu cần thiết
Tổng kết, đánh giá	- Hoàn chỉnh bộ sưu tập - Báo cáo kết quả	Trình bày bằng PowerPoint		Thời gian báo cáo

- Xác định tiêu chí đánh giá các hoạt động học tập.
- Tổ chức, sắp xếp các tài liệu, cơ sở vật chất, điều kiện tài chính, điều kiện về mặt quản lí... theo kế hoạch mà SV sẽ thực hiện.

4) Giai đoạn thực hiện: - SV làm việc theo kế hoạch và nhiệm vụ đã xác định; - GV vận dụng kết hợp các hình thức tổ chức dạy học (học tại lớp, tại phòng thực hành, phòng thí nghiệm, làm việc cá nhân, làm việc nhóm...); - GV kết hợp các phương pháp, kĩ thuật, thủ thuật dạy học để hỗ trợ, hướng dẫn SV thực hiện các nhiệm vụ học tập trong từng chủ đề; - Trong quá trình thực hiện kế hoạch, GV cùng SV kiểm tra đánh giá từng giai đoạn để có phương án chỉnh sửa, cải tiến, hoàn thiện kế hoạch.

5) Giai đoạn đánh giá: - Kết hợp đánh giá của GV và tự đánh giá của SV về kết quả học tập (kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm, giá trị) thông qua quá trình thực hiện nhiệm vụ và các sản phẩm học tập; - Kết quả của quá trình học tập này là cơ sở để quyết định các chủ đề và các nhiệm vụ học tập cho nội dung bài học tiếp theo.

Quá trình HTTĐH nói chung mang tính cá thể, mỗi SV có phương hướng, chiến lược cũng như có khả năng và điều kiện học tập khác nhau. Vì vậy, đòi hỏi GV phải thường xuyên tự nâng cao trình độ chuyên môn để có thể làm tốt nhiệm vụ hỗ trợ, hướng dẫn SV thực hiện nhiều chủ đề khác nhau trong cùng một nội dung học tập. Đồng thời, GV cũng phải có năng lực tổ chức để có thể quản lí, giám sát hoạt động học tập của lớp học trong điều kiện nhiều SV cùng triển khai kế hoạch chủ đề riêng. Hoạt động HTTĐH giúp SV được học tập theo mục đích, điều kiện, khả năng và nhu cầu bản thân giúp gia tăng sự hứng thú, say mê đối với môn học. Nhiệm vụ của GV là hỗ trợ hoạt động

HTTĐH của SV đáp ứng được mục tiêu của chương trình đào tạo, môn học, bài học nhằm góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo. □

(1) L. M. Guglielmino - H. B. Long - R. Hiemstra. **Historical Perspectives Series: Self-Direction in Learning in the United States.** *International Journal of Self-directed Learning*. 2004.

(2) Trần Thanh Ái. “Đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Các nguyên lí, thực trạng và giải pháp”. Kỷ yếu hội thảo khoa học toàn quốc: “*Đổi mới phương pháp giảng dạy đại học theo hệ thống tín chỉ*”. 2010.

SUMMARY

The self-directed learning is the method that express a high degree of learners's initiative. From the research onto foundation of self-directed learning, characteristics of credit system and their compatibilities; the article proposes organization of this activity in credit system through applying for teaching the courses.

THẺ LÊ VIẾT VÀ GỬI BÀI

1. Nội dung bài viết thuộc các lĩnh vực:

- Quản lí giáo dục;
- Tâm lí học - sinh lí học lứa tuổi;
- Lí luận giáo dục;
- Lí luận dạy học;
- Giáo dục nước ngoài; v.v..

2. Bài viết:

- Mỗi bài viết không quá 6 trang, khổ A4; phông chữ Times New Roman (Unicode), cỡ chữ 14.
- Tên bài báo và tóm tắt nội dung bài báo trình bày bằng 2 thứ tiếng: tiếng Việt và tiếng Anh.
- Tác giả gửi bản in bài viết và tập tin bài viết đến Toà soạn (theo địa chỉ Ban biên tập ghi trên trang mục lục của Tạp chí).
- Chú thích trong bài đánh số theo thứ tự xuất hiện - Tài liệu tham khảo và chú thích ghi ở cuối bài (trình tự: tên tác giả - tên sách/bài báo/văn bản pháp quy - nhà xuất bản - nơi và năm xuất bản).
- Toà soạn không trả lại bài viết nếu không được đăng.

3. Để tiện liên hệ, tác giả cần ghi rõ địa chỉ công tác, số điện thoại, email vào cuối bài.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC